

Số: 2287/KH-UBND

Vĩnh Linh, ngày 24 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Linh.

Căn cứ Kế hoạch số 6008/KH-UBND ngày 16/09/2026 của Sở Y tế tỉnh Quảng Trị về kế hoạch chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh đến năm 2030 trên địa bàn xã Vĩnh Linh.

Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Linh xây dựng kế hoạch Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh đến năm 2030 (gọi chung là Chiến dịch) cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình và nâng cao chất lượng dân số nhằm hướng tới mục tiêu đạt mức sinh thay thế, đáp ứng yêu cầu về nguồn nhân lực góp phần thực hiện thành công Chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030.

2. Mục tiêu cụ thể

Hàng năm, trên 95% các cặp vợ chồng, nam, nữ trong độ tuổi sinh đẻ được cung cấp thông tin về kết hôn, sinh con để phấn đấu đạt và duy trì mức sinh thay thế.

II. THỜI GIAN, ĐỊA BÀN, ĐỐI TƯỢNG TRIỂN KHAI CHIẾN DỊCH

1. Thời gian truyền thông

Tổ chức truyền thông thường xuyên, liên tục trong năm có chiến dịch.

2. Thời gian tổ chức đợt cao điểm truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ

Căn cứ tình hình thực tế của địa phương, Trạm Y tế xã chủ động xây dựng kế hoạch, thời gian triển khai các gói dịch vụ Chiến dịch từ 01 đến 02 đợt hoặc nhiều đợt Chiến dịch trong năm bảo đảm các đối tượng có nhu cầu có cơ hội tham gia Chiến dịch thuận lợi.

Tại mỗi địa bàn tổ chức Chiến dịch, kéo dài từ 01- 02 ngày/đợt hoặc có thể dài hơn tùy vào tình hình thực tế địa phương.

Đợt 1 hoàn thành trước ngày 15/6 hàng năm.

Đợt 2 hoàn thành trước ngày 15/11 hàng năm.

3. Địa bàn truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ

Căn cứ thực trạng mức sinh của địa phương, căn cứ ngân sách tỉnh phân bổ và đề xuất ngân sách địa phương hỗ trợ, Trạm Y tế tham mưu UBND xã lựa

chọn địa bàn và tổ chức các hoạt động truyền thông vận động gắn với cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản và nâng cao chất lượng dân số phù hợp từng vùng mức sinh: Vùng mức sinh cao; Vùng mức sinh thấp; Vùng đang có mức sinh ổn định.

4. Đối tượng

Các cặp vợ chồng, cá nhân trong độ tuổi sinh đẻ, chú trọng đến các đối tượng vị thành niên, nam nữ thanh niên chuẩn bị kết hôn, các cặp vợ chồng mới kết hôn...; ưu tiên đối tượng chính sách thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền

Tăng cường vai trò chỉ đạo của cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối kết hợp của các ngành, đoàn thể nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến dịch.

Chủ động lồng ghép tuyên truyền, vận động đối tượng tham gia Chiến dịch vào các hội nghị chuyên đề cung cấp thông tin của các chương trình, đề án về cơ cấu và nâng cao chất lượng dân số cho lãnh đạo Đảng, chính quyền, các ngành đoàn thể và Nhân dân tại địa phương.

2. Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động

- Mục tiêu truyền thông: Nâng cao nhận thức của đối tượng, cộng đồng, xã hội về vai trò cá nhân, cặp vợ chồng trong việc chăm sóc sức khỏe sinh sản, sinh con, sinh đủ hai con góp phần phát triển dân số bền vững.

- Nội dung truyền thông:

+ Tuyên truyền về lợi ích của việc không kết hôn muộn, không sinh con quá muộn, không sinh ít con, định hình giá trị của việc kết hôn sinh con vì lợi ích của gia đình và tương lai bền vững của đất nước.

+ Tuyên truyền về các yếu tố bất lợi của việc kết hôn quá sớm, sinh con quá sớm, sinh con quá dày đối với nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ để nâng cao chất lượng dân số.

+ Vận động đối với nam, nữ thanh niên, các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ về chăm sóc sức khỏe sinh sản, phòng tránh mang thai ngoài ý muốn, chủ động tiếp cận dịch vụ tư vấn và khám sức khỏe trước khi kết hôn, dự phòng vô sinh.

- Hình thức truyền thông:

+ Truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông cộng đồng, nói chuyện chuyên đề... chú trọng việc sử dụng các phương tiện truyền thông đa phương tiện, internet và mạng xã hội. Phát huy vai trò của những người có ảnh hưởng với công chúng, gia đình và dòng họ...

+ Đặc biệt quan tâm đẩy mạnh các hoạt động vận động trực tiếp thông qua đội ngũ cộng tác viên dân số, các hội viên thuộc ngành, đoàn thể, các cán bộ trong hệ thống chính trị cơ sở.

3. Cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình và nâng cao chất lượng dân số

- Huy động tổ chức các đội dịch vụ lưu động, hỗ trợ kỹ thuật và thực hiện dịch vụ kỹ thuật. Trạm Y tế xã tham mưu, đề xuất sự hỗ trợ về cung cấp các

dịch vụ liên quan từ Hội kế hoạch hoá gia đình tỉnh, Trung tâm kiểm soát bệnh tật (nếu cần).

- Đảm bảo thuốc thiết yếu, thiết bị, dụng cụ y tế, phương tiện tránh thai phục vụ.

- Thông báo thời gian, địa điểm tổ chức cung cấp dịch vụ tới các thôn và đối tượng đăng ký nhu cầu thực hiện dịch vụ.

- Phối hợp tổ chức tư vấn và cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình và nâng cao chất lượng dân số:

- + Thực hiện dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hoá gia đình: Lựa chọn dịch vụ và thực hiện theo Quyết định số 4128/QĐ-BYT ngày 29/7/2016 của Bộ Y tế về Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản; Quyết định số 3261/QĐ-BYT ngày 04/11/2024 của Bộ Y tế Hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - nội dung Chăm sóc sức khỏe sinh sản vị thành niên - thanh niên; Quyết định số 1359/QĐ-BYT ngày 12/5/2026 của Bộ Y tế hướng dẫn Quốc gia về các dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản - nội dung Kế hoạch hoá gia đình và phá thai an toàn và các văn bản cập nhật có liên quan.

- + Phối hợp thực hiện dịch vụ nâng cao chất lượng dân số: Thực hiện các dịch vụ tư vấn, khám, sàng lọc một số bệnh liên quan đến sức khỏe sinh sản như ung thư vú, ung thư cổ tử cung, ung thư tiền liệt tuyến, khám sức khỏe trước khi kết hôn, tư vấn khám sàng lọc trước sinh...bảo đảm theo quy định chuyên môn của Bộ Y tế.

- + Thực hiện dịch vụ dự phòng vô sinh tại cộng đồng: Thực hiện tư vấn, truyền thông về các biện pháp phòng tránh vô sinh tại cộng đồng, khám sàng lọc các yếu tố nguy cơ gây vô sinh theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế giúp giảm tỷ lệ vô sinh ở các cặp vợ chồng, nam, nữ thanh niên góp phần duy trì mức sinh thay thế và nâng cao chất lượng dân số.

Căn cứ tình hình thực tiễn Trạm Y tế xã lựa chọn các dịch vụ trên và mở rộng dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng dân số phù hợp với từng nhóm đối tượng.

4. Thực hiện các chính sách hỗ trợ, khuyến khích

4.1. Cung cấp phương tiện tránh thai

- Tổ chức dự trữ và cấp phát miễn phí các phương tiện tránh thai cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội có nhu cầu thực hiện các biện pháp tránh thai.

- Danh mục phương tiện tránh thai được hỗ trợ thực hiện theo quy định và hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế tại từng thời điểm, bao gồm các loại phương tiện tránh thai lâm sàng và phi lâm sàng như: dụng cụ tử cung, thuốc tiêm tránh thai, viên uống tránh thai và các phương tiện tránh thai khác theo quy định.

4.2. Miễn phí kỹ thuật thực hiện các biện pháp tránh thai lâm sàng

Thực hiện miễn phí kỹ thuật các biện pháp tránh thai lâm sàng cho các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ thuộc hộ nghèo, cận nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn xã có nhu cầu thực hiện biện pháp tránh thai nhằm chủ động

sinh con và thực hiện kế hoạch hoá gia đình.

Các biện pháp tránh thai lâm sàng được hỗ trợ miễn phí thực hiện theo quy định chuyên môn của ngành y tế, bao gồm các kỹ thuật như: triệt sản, cấy thuốc tránh thai, đặt dụng cụ tử cung, tiêm thuốc tránh thai và các kỹ thuật khác theo hướng dẫn chuyên môn của Bộ Y tế tại từng thời điểm (mỗi đối tượng được lựa chọn và sử dụng một biện pháp tránh thai phù hợp với nhu cầu và tình trạng sức khỏe).

Nội dung và mức chi hỗ trợ về phương tiện tránh thai và kỹ thuật dịch vụ thực hiện theo các văn bản quy định hiện hành.

5. Kiểm tra, giám sát

Trong năm có chiến dịch Trạm Y tế xã thành lập Đoàn hoặc tham mưu UBND xã thành lập Đoàn giám sát hỗ trợ trước hoặc trong thời gian triển khai Chiến dịch tại các thôn.

Giám sát ít nhất 20% số thôn triển khai Chiến dịch trên địa bàn toàn xã.

IV. KINH PHÍ

- Nguồn kinh phí thực hiện theo Nghị quyết số 14/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của HĐND tỉnh Quảng Trị về hỗ trợ kinh phí thực hiện chính sách dân số và phát triển giai đoạn 2026-2030.

- Kinh phí Chương trình Mục tiêu Quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2035 (nếu có).

- Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. QUY ĐỊNH VỀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Báo cáo Chiến dịch đợt 1 hạn cuối vào ngày 20/6 hàng năm.

- Báo cáo tổng kết Chiến dịch hạn cuối vào ngày 20/11 hàng năm.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo, triển khai thực hiện Chiến dịch trên địa bàn; bảo đảm các hoạt động được tổ chức đồng bộ, thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

- Tham mưu UBND xã kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các hoạt động truyền thông tại các cơ quan, đơn vị và các thôn; kịp thời tham mưu UBND xã tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

2. Trạm Y tế xã

- Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh tại địa phương.

- Triển khai các hoạt động truyền thông, tư vấn tại cộng đồng và tư vấn trực tiếp tại hộ gia đình thông qua đội viên chức dân số xã và cộng tác viên dân số các thôn.

- Tổ chức cung cấp dịch vụ Dân số-KHHGĐ theo chức năng, nhiệm vụ và phạm vi của Trạm Y tế.

- Tham mưu UBND xã hỗ trợ kinh phí, huy động nguồn lực phù hợp để triển khai cho Chiến dịch

- Tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai thực hiện Chiến dịch đúng thời gian, nội dung và yêu cầu đề ra.

3. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã

Phối hợp với Trạm Y tế xã xây dựng, biên tập và phát các tin, bài, thông điệp tuyên truyền các nội dung về Chiến dịch truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh đến năm 2030 trên các trang thông tin điện tử, các nền tảng mạng xã hội và các kênh truyền thông phù hợp của địa phương.

4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng đơn vị, phối hợp với Trạm Y tế xã triển khai các hoạt động truyền thông, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia Chiến dịch.

- Lồng ghép nội dung dân số, CSSKSS, KHHGD, nâng cao chất lượng dân số vào các buổi sinh hoạt của tổ chức, hội, đoàn thể và các hoạt động cộng đồng.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động các cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ chủ động tiếp cận thông tin, tư vấn và sử dụng các dịch vụ CSSKSS/KHHGD phù hợp.

- Tham gia giám sát, phản ánh tình hình triển khai Chiến dịch tại cơ sở và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động.

5. Các thôn

- Phối hợp thông báo rộng rãi về thời gian, địa điểm, nội dung truyền thông và cung cấp dịch vụ để người dân biết, chủ động tham gia.

- Tạo điều kiện về địa điểm, thời gian và huy động người dân tham gia các buổi truyền thông, tư vấn, khám và cung cấp dịch vụ tại cộng đồng.

Trên đây là kế hoạch thực hiện Chiến dịch tăng cường truyền thông lồng ghép cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình và nâng cao chất lượng dân số phù hợp với thực trạng mức sinh đến năm 2030, UBND xã đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế Quảng Trị;
- Chi cục Dân số tỉnh Quảng Trị;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Thành viên BCD công tác DS&PT xã;
- UBMTTQVN và các đoàn thể xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trạm Y tế xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phùng Thế Đạt